Thứ Hai, Ngày 17 Tháng 7 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Kỳ vọng mới "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thanh khoản duy trì so với phiên trước đó, VN-Index tiếp tục tăng cho thấy tâm lý đầy tích cực của nhà đầu tư.

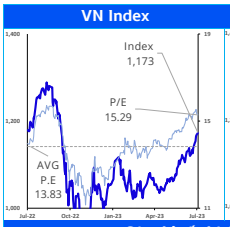
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4.73 điểm, tương ứng với 0.40%, đạt 1,173.13 điểm; HNX-Index tăng 0.76 điểm (+0.33%), đạt 230.95 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 18.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 915 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 511 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VHM, SSI và VNM.

▶ VHM (+4.61%), VIC (+2.92%), VPB (+2.76%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-1.18%), VNM (-1.36%), STB (-3.45%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

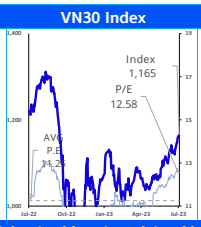
▶ Sản xuất Phụ trợ và Bất động sản là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: PNJ và VHM.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thanh khoản thị trường duy trì so với phiên trước đó. Thị trường vượt qua vùng FIBO 61.8 tại vùng 1,160 không điều chỉnh, và hướng đến 1,200 khiến các chỉ báo STOCH RSI và RSI đều vào vùng quá mua. Động lượng giá từ chỉ báo MACD cho thấy xu hướng tăng vẫn tiếp diễn. Nhà đầu tư hạn chế mua đuổi, chỉ giải ngân với những cổ phiếu có cơ bản tốt với điểm mua hợp lí trong đợt điều chỉnh của thị trường.

VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,173	0.4	5.2	-0.5	15.9	1.8	4,657,397
VN30 Index	1,165	0.3	5.0	-4.6	13.0	1.7	3,319,969
VN Midcap	1,569	0.7	8.4	-1.7	13.8	1.5	851,691
VN Smallcap	1,393	0.6	5.5	-3.2	25.6	1.1	258,575
HNX Index	231	0.3	1.1	-18.8	29.4	1.3	270,816
UpCom	87	0.6	2.6	-0.6	13.4	1.8	1,068,227

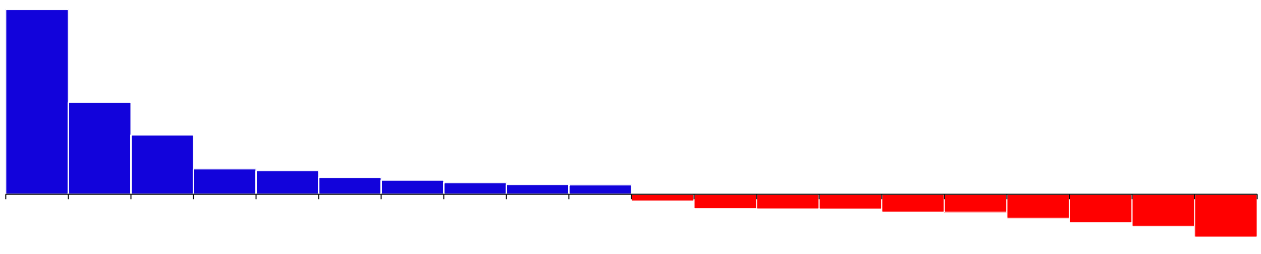
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.9	18.0	18.8	0.9	19.3	2.9	99,648
Bảo hiểm	1.1	5.2	3.7	-14.3	18.7	1.6	47,179
Bất động sản	2.6	3.6	12.5	-20.9	15.6	1.6	841,775
CNTT	0.8	7.5	19.1	9.5	19.3	3.7	114,821
Dầu khí	0.3	9.3	42.7	12.0	45.6	2.7	66,178
Dịch vụ tài chính	0.4	8.7	62.0	20.4	25.9	1.6	152,077
Tiện ích	0.1	3.7	7.2	2.8	12.1	2.2	325,030
Du lịch và Giải trí	-0.7	1.2	-8.3	-19.6	n.a	9.0	93,379
Hàng & DV CN	0.0	6.1	17.5	4.5	12.8	1.7	134,183
Hàng CN & Gia dụng	1.4	8.3	3.4	-3.0	11.4	1.9	53,593
Hóa chất	1.0	17.7	31.9	-11.8	8.0	1.5	172,691
Ngân hàng	0.0	2.8	20.8	16.1	8.9	1.7	1,761,257
Ô tô và phụ tùng	0.7	2.7	12.7	-11.4	12.2	1.0	20,192
Tài nguyên Cơ bản	-0.5	14.4	48.2	10.2	27.4	1.5	207,515
Th.phẩm & Đồ uống	-0.8	5.9	-4.1	-8.6	20.8	3.1	476,799
Truyền thông	2.7	-8.0	43.9	-20.8	17.3	0.9	1,268
Xây dựng và Vật liệu	-0.4	9.1	44.5	5.0	24.0	1.3	113,188
Y tế	-0.7	2.5	27.2	20.1	15.8	2.4	38,759

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	-0.1	-2.1	-2.4	-2.2	-3.6	-7.6
USD/JPY	139	-0.2	-2.0	-2.4	3.0	5.7	0.3
USD/CNY	7	0.4	-0.7	0.1	4.3	4.0	6.4
KRW/USD	1,267	0.0	-3.0	-1.2	-3.4	0.1	-3.8
EUR/USD	1	-0.1	-2.2	-2.9	-2.8	-4.8	-9.8
USD/VND	23,641	0.0	0.0	0.5	0.7	0.0	0.9
Dầu Thô	74	-1.5	1.8	3.5	-8.1	-7.4	-23.8
Xăng	237	-10.3	-7.7	-11.6	-14.5	-3.6	-26.2
Khí đốt	3	0.7	-4.2	-2.8	12.4	-42.8	-63.5
Than	132	2.9	-4.6	-0.3	-30.0	-67.4	-68.4
Vàng	1,954	0.0	1.5	0.2	-2.0	7.2	14.3
Thép cuộn	3,872	0.0	0.3	-0.5	-8.2	-6.6	-10.4

Đóng góp vào VN Index



VHM	VIC	VPB	GVR	VRE	EIB	FPT	KDH	LPB	PNJ	HVN	BCM	VCB	CTG	MWG	HPG	MSN	STB	VNM	BID
(4.61%)	(2.92%)	(2.76%)	(1.85%)	(2.32%)	(3.45%)	(0.89%)	(3.17%)	(2.24%)	(2.29%)	(-1.52%)	(-1.11%)	(-0.19%)	(-0.67%)	(-1.62%)	(-0.73%)	(-1.34%)	(-3.45%)	(-1.36%)	(-1.18%)

[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ trang.vo@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Dương Phương
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) TIS – Tài nguyên Cơ bản: Doanh nghiệp thép đầu tiên báo lỗ quý 2 tăng gấp 5,2 lần, doanh thu thấp nhất 7 năm. CTCP Gang thép Thái Nguyên – Tisco (Mã TIS – UPCoM) công bố kết quả kinh doanh lao dốc sau 2 quý đầu năm 2023 với doanh thu thuần đạt 4.392 tỷ đồng – giảm 36%. Giá vốn bán hàng tăng cao khiến lợi nhuận gộp chỉ đạt 31,6 tỷ đồng – giảm 85% YoY.

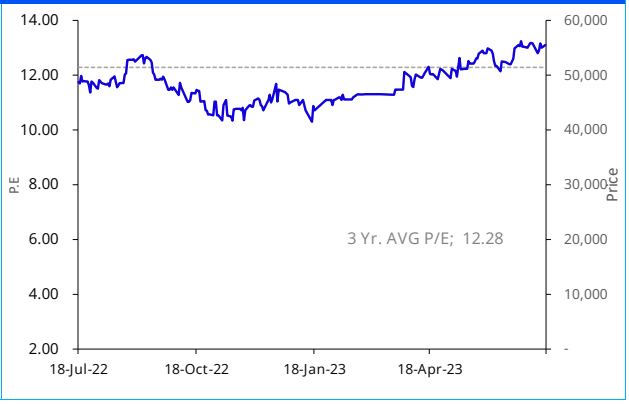
2) FPT – Công nghệ Thông tin: Khối công nghệ đem về 14.200 tỷ đồng doanh thu cho FPT trong 6 tháng. Khối công nghệ vẫn giữ vai trò chủ lực của FPT khi đóng góp 14.202 tỷ đồng doanh thu và 2.005 tỷ đồng lãi trước thuế vào kết quả kinh doanh của toàn tập đoàn.

3) RAL – Hàng cá nhân & Gia dụng: Hưởng ưu đãi thuế doanh nghiệp khoa học công nghệ, Rạng Đông báo lãi 6 tháng đầu năm tăng trưởng 34%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Sonadezi Long Thành – SZL

SZL – Bất động sản: Nhờ doanh thu từ mảng cho thuê đất và cho thuê nhà xưởng tích cực, CTCP Sonadezi Long Thành báo lãi sau thuế quý 2/2023 tăng 9% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, quý 2/2023, SZL đạt tổng doanh thu thuần gần 108 tỷ đồng, tăng 4%. Trong đó, đáng chú ý là doanh thu cho thuê đất và cho thuê nhà xưởng KCN lần lượt tăng gần 3% và 12%, lên 17 tỷ đồng và gần 39 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/16/2023	7/17/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	132.3	0	2	1	
2	Y tế	53.7	46	45	29	
3	Bất động sản	34.8	3,696	4,654	3,453	
4	Dầu khí	25.7	200	231	184	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	19.9	257	348	290	
6	Ngân hàng	3.4	4,658	3,521	3,404	
7	Xây dựng và Vật liệu	-1.7	1,593	1,273	1,295	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-7.9	943	795	864	
9	Ô tô và phụ tùng	-8.4	147	140	153	
10	Dịch vụ tài chính	-11.3	2,573	1,862	2,098	
11	Công nghệ Thông tin	-12.8	258	123	141	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-12.9	293	228	261	
13	Hóa chất	-13.1	784	753	866	
14	Bảo hiểm	-17.0	85	71	86	
15	Thực phẩm và đồ uống	-17.8	1,561	1,222	1,486	
16	Du lịch và Giải trí	-19.1	242	137	169	
17	Tài nguyên Cơ bản	-24.0	1,368	899	1,183	

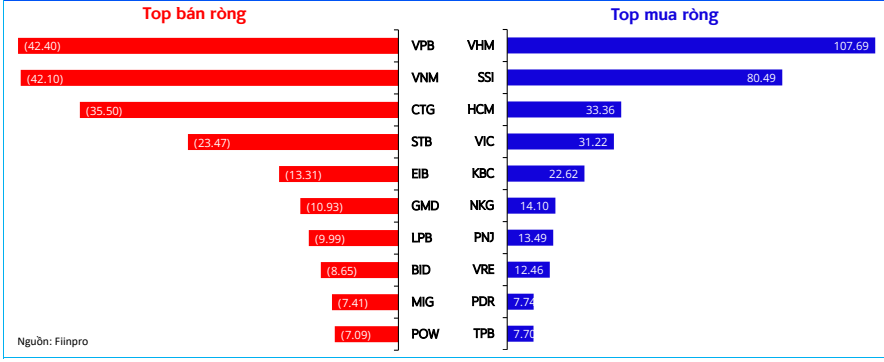
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DIG	DIC Corp	Bất động sản	23,150	3.3	8.2	61.9	154	1,102.7	
VPB	VPBank	Ngân hàng	20,450	2.8	2.0	14.2	123	696.3	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	16,300	3.5	7.2	27.8	54	431.0	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	59,000	4.6	9.7	22.9	106	247.0	
VIC	VinGroup	Bất động sản	52,900	2.9	3.9	-1.7	105	241.3	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	15,350	1.3	3.0	9.6	23	565.9	
KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	32,500	3.2	7.3	22.6	137	144.3	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	80,300	2.3	9.0	-10.7	65	201.9	
LDG	Đầu tư LDG	Bất động sản	5,550	6.9	10.6	38.8	256	103.4	
SCR	Sacomreal	Bất động sản	8,630	5.0	7.9	56.9	148	119.7	
STB	Sacombank	Ngân hàng	28,000	-3.4	-6.2	24.4	6	1,181.3	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	78,000	-2.5	4.0	137.1	87	110.7	
KHG	BĐS Khải Hoàn Land	Bất động sản	6,950	4.5	11.0	67.5	86	104.4	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	30,950	2.0	3.0	54.8	29	206.3	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	21,000	3.4	3.2	-9.8	27	158.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	32,500.0	3.2	7.3	22.6	5.0	32.50	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	23,150.0	3.3	8.2	61.9	6.7	23.15	
SCR	Sacomreal	Bất động sản	8,630.0	5.0	7.9	56.9	6.8	8.63	
LDG	Đầu tư LDG	Bất động sản	5,550.0	6.9	10.6	38.8	9.0	5.55	
DHM	Khoáng sản Dương Hiếu	Tài nguyên Cơ bản	8,290.0	5.5	4.9	-13.2	5.1	8.29	
HAR	BĐS An Dương Thảo Điền	Bất động sản	4,780.0	6.9	8.9	36.6	8.4	4.78	
FCM	Khoáng sản FECON	Xây dựng và Vật liệu	5,040.0	3.9	6.6	40.4	4.9	5.04	
QBS	Xuất nhập khẩu Quảng Bình	Hóa chất	3,100.0	3.7	6.9	59.0	5.5	3.10	
PTC	Xây lắp Bưu Điện PTIC	Xây dựng và Vật liệu	7,650.0	0.0	-0.5	44.9	1.0	7.65	
TGG	Louis Capital	Xây dựng và Vật liệu	3,350.0	-1.2	-0.9	-9.0	-1.5	3.35	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/17/2023	715.0	552.3	162.7
7/14/2023	895.4	1,203.8	-308.4
7/13/2023	1,117.8	898.7	219.1
7/12/2023	1,057.9	1,497.2	-439.4
7/11/2023	1,384.0	1,522.2	-138.2
7/10/2023	1,275.2	1,624.5	-349.3
7/7/2023	1,247.3	2,662.4	-1,415.1
7/6/2023	1,066.0	1,383.6	-317.6
7/5/2023	1,362.5	1,175.9	186.6
7/4/2023	1,138.6	1,584.8	-446.2
7/3/2023	857.4	723.7	133.7
6/30/2023	1,002.1	620.0	382.1
6/29/2023	1,158.7	1,043.7	115.0
6/28/2023	1,058.8	982.4	76.4
6/27/2023	912.7	1,379.3	-466.6
6/26/2023	1,108.6	1,556.0	-447.4

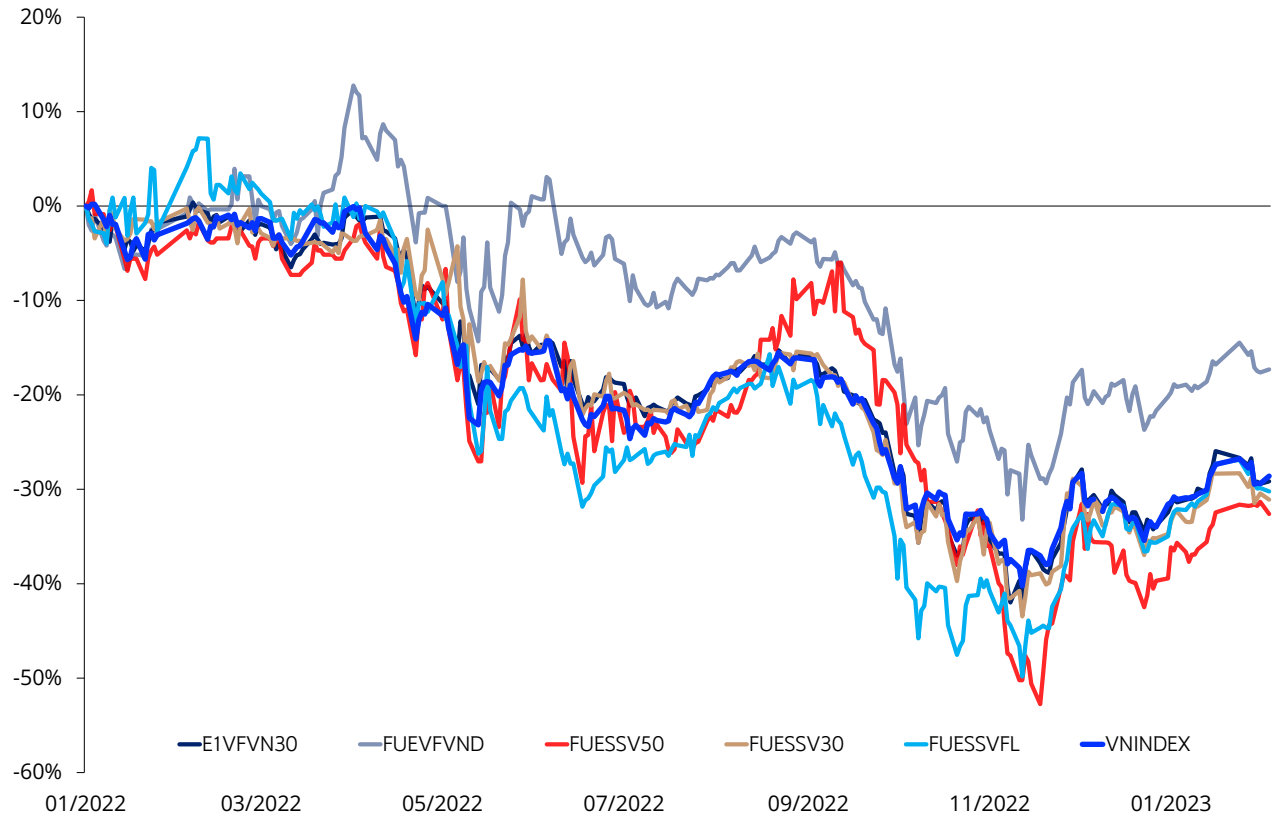
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,000	0.7%	5.3%	15.4%	282,300	5.6	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	25,090	0.4%	7.0%	12.0%	664,400	16.7	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,650	1.4%	4.4%	25.6%	4,400	0.1	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,290	1.3%	3.6%	14.5%	93,500	1.3	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,790	1.0%	7.1%	20.9%	5,200	0.1	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,390	1.0%	6.9%	16.2%	1,600	0.0	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,700	1.0%	5.3%	15.8%	50,000	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,340	0.4%	4.3%	22.8%	55,500	0.6	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,780	0.0%	4.8%	15.6%	23,200	0.3	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,990	0.1%	4.2%	25.4%	709,200	12.8	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,150	1.0%	6.5%	17.0%	100,400	1.5	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	353.7	-9.8	-30.4	-3.1	25.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	840.5	10.6	-9.1	-1.7	31.1	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	6.3	0.0	0.0	-1.5	47.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.7	0.2	0.5	-5.4	33.5	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.8	0.0	0.0	n.a	35.0	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-5.5	23.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.6	-0.6	-0.6	-3.8	33.7	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	9.8	6.3	6.3	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.1	-4.3	25.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	176.8	0.0	-1.4	9.4	36.4	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-3.4	28.8	0.9	1.86	1.6	11.6	44.0

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.